TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 07 /2018/QĐST-DS	*Hương Trà, ngày 25 tháng 5 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2017/TLST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng V

Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà C, số 16 PCT, quận H, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Tiến L.

Địa chỉ: 211 đường H, quận H, TP Đ, có mặt.

* Bị đơn: Ông Nguyễn Văn V và bà Trần Ngọc D.

Địa chỉ: Tổ 3, phường H, thị xã H, tỉnh T, đều có mặt.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ gốc, nợ lãi:

Hợp đồng tín dụng số 230.HDTD 421.14/ngày 26/12/2014 vay 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng), mục đích vay để bổ sung vốn kinh doanh, thời hạn vay 60 tháng kể từ ngày giải ngân.

Hợp đồng tín dụng số 051.HDTD 421.15/ ngày 10/4/2015 vay số tiền 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng), mục đích vay mua sắm vật dụng gia đình, thời hạn vay 60 tháng kể từ ngày giải ngân.

Hợp đồng tín dụng số 083.HDTD 421.15/ ngày 05/8/2015 vay số tiền 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng), mục đích vay: Mua sắm vật dụng gia đình, thời hạn vay 60 tháng kể từ ngày giải ngân.

Hợp đồng tín dụng số 007.HDTD 421.16/ ngày 26/01/2016 vay số tiền 50.000.000đồng (năm mươi triệu đồng), mục đích vay: Mua sắm vật dụng gia đình, thời hạn vay 60 tháng kể từ ngày giải ngân.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 18, tờ bản đồ số 04, địa chỉ: thôn L, xã H, thị xã H, tỉnh T, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 406045 do UBND huyện Hương Trà cấp ngày 07/4/2010 đứng tên ông Nguyễn Văn V.

Ông Nguyễn Văn V và bà Trần Ngọc D xác nhận còn nợ của Ngân hàng V tính đến ngày 14/5/2018 số tiền là : Nợ gốc: 213.202.215 đồng, nợ lãi: 38.850.912 đồng. Tổng cộng là: 252.053.127 đồng

2.2. Về phương thức thanh toán: Ông Nguyễn Văn V và bà Trần Ngọc D phải trả cho Ngân hàng V khoảng tiền nợ gốc và nợ lãi nêu trên trong vòng 6 tháng, cụ thể:

- Ngày 17/6/2018 trả: Nợ gốc: 25.000.000 đồng, nợ lãi: 6.475.152 đồng. Tổng cộng: 31.475.152 đồng

- Ngày 17/7/2018 trả: Nợ gốc: 25.000.000 đồng, nợ lãi: 6.475.152 đồng. Tổng cộng: 31.475.152 đồng

- Ngày 17/8/2018 trả: Nợ gốc: 25.000.000 đồng, nợ lãi: 6.475.152 đồng. Tổng cộng: 31.475.152 đồng

- Ngày 17/9/2018 trả: Nợ gốc: 25.000.000 đồng, nợ lãi: 6.475.152 đồng. Tổng cộng: 31.475.152 đồng

- Ngày 17/10/2018 trả: Nợ gốc: 25.000.000 đồng, nợ lãi: 6.475.152 đồng. Tổng cộng: 31.475.152 đồng

- Ngày 17/11/2018 trả hết nợ gốc còn lại là 88.020.215 đồng, nợ lãi 6.475.152 đồng. Tổng cộng: 94.495.367 đồng

Ông V, bà D còn phải trả cho cho Ngân hàng V tiền lãi theo lãi suất quá hạn phát sinh trên số tiền gốc theo các hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết ở trên kể từ ngày 15/5/2018 cho đến khi trả xong nợ.

Trường hợp ông Nguyễn Văn V, bà Trần Ngọc D vi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ nào như thỏa thuận thì Ngân hàng V có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 190m2 tại thửa đất số 18, tờ bản đồ số 04, địa chỉ: Thôn L, xã H, thị xã H, tỉnh T, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 406045 do UBND huyện Hương Trà cấp ngày 07/4/2014, tại hợp đồng

thế chấp tài sản số 230.HDTC421.14/VIB ngày 26/12/2014, Hợp đồng sửa đổi hợp đồng thế chấp số 230-1.HDTC421.14/VIB ngày 10/4/2015, Hợp đồng sửa đổi Hợp đồng thế chấp số 230-2.HDTC421.15/VIB ngày 05/8/2015 theo quy định của pháp luật.

2.3. Về án phí: Ông Nguyễn Văn V và bà Trần Ngọc D phải trả toàn bộ số tiền án phí là: (252.053.127 đồng x 5%)/2 = 6.301.000 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.673.000 đồng theo biên lại thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 009710 ngày 25/12/2017.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND Tx. Hương Trà;
- Chi cục THADS Tx. Hương Trà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Minh